

Số: 45/2017/NVB-CBTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2017

V/v: Giải trình về kết quả kinh doanh theo các
Báo cáo tài chính Công ty mẹ và Hợp nhất
Quý 2 năm 2017

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDC TP. HỒ CHÍ MINH**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh**

- Tên Công ty: **CÔNG TY CP BẤT ĐỘNG SẢN DU LỊCH NINH VÂN BAY**
- Mã chứng khoán: NVT
- Địa chỉ trụ sở chính: tầng 3, tòa nhà Hoàng Gia, số 180 Triệu Việt Vương, P. Bùi Thị Xuân, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội
- Điện thoại: 04. 39264950 Fax: 04. 39264952
- Người thực hiện công bố thông tin: **Ngô Thị Thanh Hải**
- Địa chỉ: tầng 3, tòa nhà Hoàng Gia, số 180 Triệu Việt Vương, P. Bùi Thị Xuân, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội
- Điện thoại (cơ quan): 04. 39264950 Fax: 04. 39264952
- Loại thông tin công bố: 24 giờ 72 giờ bất thường yêu cầu định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Giải trình về số liệu kết quả kinh doanh trên Báo cáo tài chính Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất Quý 2 năm 2017. Cụ thể như sau:

Theo Nghị quyết số 07/2017/NQ-HĐQT ngày 16 tháng 6 năm 2017, Hội đồng Quản trị Công ty ước tính giá trị có thể thu hồi tối thiểu của toàn bộ phần vốn góp của Công ty tại Công ty TNHH Hai Dung cùng toàn bộ các khoản tiền cho vay, tiền lãi vay của công ty này với toàn bộ các khoản tiền cho vay, tiền lãi vay của Công ty tại Công ty CP Du lịch Tân Phú là 245 tỷ đồng.

Theo Nghị Quyết số 08/2017/NQ-HĐQT ngày 22 tháng 6 năm 2017 công ty chuyên nhượng toàn bộ số cổ phần thuộc sở hữu của Công ty tương đương 29,15% vốn điều lệ tại Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Danh Việt và chuyên nhượng toàn bộ khoản cho vay của Công ty tại Công ty Danh Việt với giá trị tối thiểu là 7 tỷ đồng.

Do vậy, công ty đã tiến hành trích lập dự phòng giá trị phải thu khó đòi là phần chênh lệch giữa giá trị ước tính thu hồi và giá gốc các khoản cho vay và lãi phải thu với Công ty TNHH Hai Dung, Công ty CP Du lịch Tân Phú, Công ty CP Thương mại và Dịch vụ Danh Việt tại ngày 30 tháng 6 năm 2017. Cụ thể như sau:

1. Tại Báo cáo tài chính Công ty mẹ Quý 2 năm 2017:

Bảng so sánh lợi nhuận giữa Quý 2 năm 2017 và Quý 2 năm 2016:



Mã số	CHỈ TIÊU	Kỳ báo cáo		Chênh lệch
		Quý 2 năm 2017	Quý 2 năm 2016	
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	7.158.649.232	6.911.964.456	246.684.776
22	7. Chi phí tài chính	(36.513.177.954)	(8.083.804.824)	(28.429.373.130)
25	9. Chi phí quản lý kinh doanh	(308.435.847.242)	(1.375.969.714)	(307.059.877.528)
30	10. Lợi nhuận thuần từ HĐKD	(337.790.375.964)	(2.547.810.082)	(335.242.565.882)
50	15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(339.206.267.680)	(3.321.821.839)	(335.884.445.841)
60	17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	(339.206.267.680)	(3.321.821.839)	(335.884.445.841)

Lợi nhuận sau thuế của quý 2 năm 2017 có kết quả lỗ và chênh lệch lớn so với lợi nhuận của quý 2 năm 2016 đến từ các nguyên nhân chính sau đây:

- Chi phí tài chính tăng do Công ty thanh lý khoản vốn góp và cho vay tại công ty liên kết - Công ty CP Thương mại và Dịch vụ Danh Việt: lỗ 18,9 tỷ đồng.
- Lập dự phòng cho khoản đầu tư khác vào Công ty CP Du lịch Tân Phú gần 10 tỷ đồng.
- Chi phí lãi vay tăng khoảng gần 2 tỷ đồng do lãi suất tăng.
- Dự phòng các khoản phải thu: dự phòng phải thu Công ty TNHH Hai Dung - lập thêm 58 tỷ đồng do ước tính thu được 170 tỷ đồng; dự phòng phải thu Công ty CP Du lịch Tân Phú - lập thêm 246 tỷ đồng do ước tính thu được 60 tỷ đồng; và một số khoản phải thu khác - lập thêm 2,5 tỷ đồng.
- Thu nhập tài chính: ngừng trích lãi cho vay các khoản phải thu Công ty CP Du lịch Tân Phú do ước tính không thu hồi đủ nợ gốc dẫn đến giảm doanh thu tài chính khoảng 9 tỷ đồng.

2. Tại Báo cáo tài chính hợp nhất Quý 2 năm 2017:

Mã số	CHỈ TIÊU	Kỳ báo cáo		Chênh lệch
		Quý 2 năm 2017	Quý 2 năm 2016	
1	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp DV	55.373.163.083	39.069.778.913	16.303.384.170
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	55.357.529.516	39.062.503.384	16.295.026.132
11	4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ	(27.378.194.359)	(24.167.042.487)	(3.211.151.872)
20	5. (Lỗ)/lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV	27.979.335.157	14.895.460.897	13.083.874.260
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	(5.279.884.616)	4.940.122.236	(10.220.006.852)
22	7. Chi phí tài chính	(45.952.571.643)	(12.018.968.920)	(33.933.602.723)
26	10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	(263.407.407.699)	(15.878.293.544)	(247.529.114.155)
30	11. (Lỗ)/lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(292.905.805.093)	(12.380.976.429)	(280.524.828.664)
50	15. Tổng (lỗ)/lợi nhuận kế toán trước thuế	(294.795.504.968)	3.186.696.778	(297.982.201.746)
60	18. (Lỗ)/lợi nhuận sau thuế TNDN	(295.916.324.059)	3.132.559.671	(299.048.883.730)

Lợi nhuận sau thuế tại Báo cáo tài chính hợp nhất Quý 2 năm 2017 của Công ty lỗ và chênh lệch so với cùng kỳ tại Quý 2 năm 2016 đến từ các nguyên nhân sau:



- Chi phí tài chính tăng do lỗ từ thanh lý các khoản đầu tư vào công ty liên kết khoảng 28 tỷ đồng và lập thêm dự phòng khoản đầu tư khác vào Công ty CP Du lịch Tân Phú là 10 tỷ đồng.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng chủ yếu do lập dự phòng các khoản phải thu từ Công ty CP Du lịch Tân Phú là 246 tỷ đồng.
- Thu nhập tài chính giảm do Công ty ngừng trích lãi cho vay các khoản phải thu Công ty CP Du lịch Tân Phú do ước tính không thu hồi đủ nợ gốc, cụ thể giảm doanh thu tài chính khoảng 9 tỷ đồng.

Trên đây là nội dung giải trình của Công ty CP Bất động sản Du lịch Ninh Vân Bay về các nguyên nhân dẫn đến kết quả kinh doanh lỗ và lợi nhuận trong Quý 2 năm 2017 chênh lệch giảm lớn so với Quý 2 năm 2016.

Thông tin trên được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Công ty tại địa chỉ: <http://www.ninhvanbay.vn> vào ngày 30/7/2017.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT



Ngô Thị Thanh Hải